

Số: 249/2022/QĐST-HNGĐ

Càng Long, ngày 31 tháng 8 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 329/2022/TLST-HNGĐ, ngày 23 tháng 8 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: anh Võ Đăng K, sinh năm 1984

Nơi cư trú: ấp L, xã A, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Bị đơn: chị Nguyễn Thị Yến N, sinh năm 1976

Nơi cư trú: ấp T, xã Đ, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 và Điều 118 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ đơn yêu cầu giải quyết sớm vụ án của các đương sự;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 8 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 8 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Võ Đăng K và chị Nguyễn Thị Yến N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Võ Đăng K và chị Nguyễn Thị Yến N tự nguyện thuận tình ly hôn.

Về con chung: Có 02 người là Võ Nguyễn Bảo T, sinh ngày 14/5/2008 và Võ Nguyễn Đăng Kh, sinh ngày 29/5/2019. Cháu T có nguyện vọng được sống chung với chị N. Anh K và chị N tự nguyện thỏa thuận khi ly hôn, chị N được

quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Võ Nguyễn Bảo T và Võ Nguyễn Đăng Kh. Anh K tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung là Võ Nguyễn Bảo T và Võ Nguyễn Đăng Kh mỗi tháng bằng 1.000.000 (Một triệu) đồng/ người con [hai người con mỗi tháng bằng 2.000.000 (Hai triệu) đồng]. Thời điểm cấp dưỡng tính từ tháng 9 năm 2022 cho đến khi chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng theo quy định tại Điều 118 Luật hôn nhân gia đình.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Về tài sản: Anh Võ Đăng K và chị Nguyễn Thị Yến N không đặt ra yêu cầu giải quyết việc chia tài sản. Vì vậy Tòa án không xem xét.

Về nợ: Anh Võ Đăng K và chị Nguyễn Thị Yến N khai không có nên Tòa án không xem xét.

Về án phí sơ thẩm: Anh Võ Đăng K tự nguyện nộp 150.000 đồng (Một trăm, năm mươi nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân sơ thẩm và 150.000 đồng (Một trăm, năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm về cấp dưỡng nuôi con nhưng được cản trừ vào 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010559, ngày 23/8/2022 do Chi cục Thi hành án dân sự huyện C thu. Anh Khoa đã nộp đủ tiền án phí.

Chị N không phải chịu án phí sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện Càng Long;
- UBND xã Đại Phước;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
Nguyễn Thị Trang
Đã ký